

Bản án số: 150/2019/HS-PT

Ngày: 20-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang;

Thẩm phán thành viên: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 161/2019/TLPT-HS ngày 22/8/2019 đối với bị cáo Lê Th. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Th, sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê B, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Th, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn D, sinh năm 1989 và có 02 người con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/01/2019, bị cáo Lê Th điều khiển xe mô tô biển số 61B1-xxx.35 đến phòng trọ của bà Vũ N (là người có quan hệ nam nữ với bị cáo) tại tổ 1, ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương chơi. Khi đến phòng trọ của

bà N, bị cáo ngồi chơi trong phòng, bị hại N thì giặt quần áo trong phòng tắm. Giữa phòng tắm và phòng ở của bà N có vách ngăn và cửa che phòng tắm, khi ngồi giặt quần áo thì bà N ngồi quay mặt vào trong. Bị cáo Th ngồi chơi đợi bà N gần một giờ thì tức giận vì phải đợi lâu nên bị cáo tính đi về. Khi đó bị cáo nhìn thấy điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím của bà N đang sạc pin nên bị cáo nảy sinh ý định lấy điện thoại của bà N về kiểm tra tin nhắn. Bị cáo liền lấy điện thoại di động của N bỏ vào túi quần bên phải bị cáo đang mặc, không chào bà N mà đi về. Khi bị cáo về đến nhà thì bà N gọi điện thoại cho bị cáo, bị cáo thừa nhận có lấy điện thoại di động của N nhưng vì bà N chửi và đe dọa thuê người đánh bị cáo nên bị cáo không trả lại điện thoại cho bà N. Bị cáo tắt nguồn điện thoại di động của N và không liên lạc với bà N nữa. Đến ngày 18/01/2019, bà N trình báo sự việc đến công an xã V, huyện P. Ngày 31/01/2019, bị cáo được mời đến công an huyện Phú Giáo làm việc và đã khai nhận toàn bộ sự việc và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu OPPO mà bị cáo đã lấy của bà N cho công an.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím (tình trạng máy không khởi động được). Ngày 25/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc điện thoại di động Oppo F9 màu tím cho bà Vũ N.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61B1-559.35 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, được gắn sim số 0979.757.827.

Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P ngày 13/3/2019, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím, dung lượng 4GB/64GB, số Imei 1: 866376045434112, số Imei 2: 866375045434101 có giá trị thực tế tại thời điểm định giá là 6.090.000đ và 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa, trong suốt, có giá trị thực tế tại thời điểm định giá là 50.000đ. Tổng giá trị tài sản định giá có giá trị thực tế tại thời điểm định giá là 6.140.000đ (sáu triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Vũ N số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng), bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 10/7/2019 của Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/7/2019, các bị cáo Lê Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, bị cáo kháng cáo trong thời hạn quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm để xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Xét thấy, sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Th không ý kiến tranh luận, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo khai Lê Th khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/01/2019, bị cáo đến chơi tại nhà của bà Vũ N thuộc tổ 1, ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại Vũ N, bị cáo Lê Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím và 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa, trong suốt với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.140.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo không lớn. Mục đích bị cáo chiếm đoạt điện thoại của bị hại là muốn kiểm tra tin nhắn trong điện thoại, do bị cáo và bị hại có quan hệ nam nữ. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại cũng có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật

Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Kháng cáo của bị cáo có căn cứ chấp nhận, nên Hội đồng xét xử quyết định sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Th không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Th; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20/9/2019).

Giao bị cáo Lê Th về Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Th không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND huyện Phú Giáo; 2
- VKSND huyện Phú Giáo ; 1
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo ; 1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; 1
- Công an huyện Phú Giáo ; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo; 1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. 3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thị xã Dĩ An;	2
- VKSND thị xã Dĩ An;	1
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An; ;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an thị xã Dĩ An;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo;	1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức